

THANH SẮC THI CA

Tuệ Sĩ

Cám ơn ông hàng xóm

Ngừng mở máy thu thanh

Võng đưa thêm mạn chín

Nghe sẽ gọi bình minh.

(Mộng Ngân Sơn)

Niềm vui đơn sơ của nhà thơ ở vào con số 12 đường Bến Chợ là như vậy đó. Tiếng sẽ gọi nhau trong nắng mai thật quá hiếm giữa những âm thanh rộn ràng khác. Trước mặt nhà của nhà thơ Quách Tấn chúng ta, đây là ngôi chợ Đầm của thành phố Nha Trang với lối kiến trúc tân tiến. Nhưng trước kia, chỗ này là một đầm sen. Một cái đầm sen ở ngay giữa thành phố; chúng ta có thể hiểu được tâm sự lạc loài của một nhà thơ nặng tình ấp ủ thiên nhiên như Quách Tấn. Mặc dù vẫn mang những tính chất náo nhiệt của một phố thị kiểu mẫu của thế kỷ này. Nha Trang thỉnh thoảng vẫn trầm mình trong hương sắc diễm lệ của mùa thu. Cho nên nhà thơ của chúng ta vẫn là bóng dáng một lữ khách mùa thu của một thời đại quá khứ còn sót lại giữa những bước chân nhộn nhịp của chúng ta, của thanh niên trưởng thành trong thế kỷ hai mươi:

Áo giữ ngàn sương gió

Lên chùa thăm cổ nhân

Non nghiêng thêm bóng xế

Lộ điệu bóng nhàn vân.

Lộ điệu (MNS)

Phong cách ấy quả thực có khác với chúng ta trong những thù tạc vãng lai. Chúng ta đến và đi trong âm thanh và tốc độ của cơ khí, ồn ào và vội vã. Do bản chất cơ khí, nghĩa là sự hiện hữu bằng những phản lực bị dồn ép và bị bùng vỡ, mà thời đại chúng ta mang nặng tính chất chiến đấu, bạo động: những nổi loạn trong triết lý, trong văn học; những phong trào quần chúng, những nổi loạn của sinh viên thế giới... Thế thì, thời đại ấy của nhà thơ ấy là thời đại ảm mình trầm lặng, của một đám mây lơ lửng lồng trong bóng núi nghiêng nghiêng. Là thời đại của một Vương Duy tiễn bạn trong chén rượu Vị Thành, của một Gia Đảo lên núi tìm bạn, hay một Lữ Đường nơi chùa Phổ Lại, một Nguyễn Du trong dãy Hồng Linh?

Đạo dịch nói: “ Thiên nhiên biến động trong bất động. Nếu lửa là biểu tượng cho sự tiến hoá không ngừng, thì núi là biểu tượng cho sự an định, tĩnh chỉ. Cuộc lữ không chỉ duy một mặt là cuộc hành trình vô tận. Nhưng đó là những bước đi trên con đường Đạo –

Chân thường vĩnh cửu. Núi có thể được san bằng để cho phố thị mọc lên, biển có thể bị lấp cạn để trở thành xa lộ. Dù đến mức như vậy, mối tương quan bản thể giữa con người và thiên nhiên vẫn tràn đầy trong đồng nhất tính hồn nhiên. Miếng vỏ sò lạc loài trên núi vẫn mang trong bản chất tồn tại của nó một nỗi hoài hương tha thiết, nó mơ về những đợt sóng của trùng dương:

Vỏ sò khô áp ủ

Niềm băng tuyết đêm sương

Muôn xa bờ bến củ

Vang vọng sóng trùng dương.

Áp ủ (MNS)

Nhà thơ của chúng ta trong một thoáng rung động kỳ diệu nào đó đã đọc ra bản chất tồn tại sâu xa của tạo vật. Cũng chỉ với tâm hồn ấy mới có thể đọc ra những ẩn ngữ ấy trong lớp vỏ vô tri và vô nghĩa ấy.

Tất nhiên nhà thơ vẫn ở trong dòng thác cuộn ào ạt theo bước tiến lịch sử của con người, nhưng trong cuộc hành trình vô tận ấy nhà thơ có thể đạt được tận cùng về bản chất lữ thú của mình, vì trong tận cùng tâm sự vẫn là một nỗi hoài hương bao la. Quê hương hiện thực của ông ở đâu? Ở trong đất Việt trời Nam này, trong bóng chùa ẩn giữa mây trắng; trong tiếng chuông khuya sớm, những tiếng sáo chiều. Đây là những hình ảnh, những “thanh” và “sắc”, mà thiên nhiên vô hình thực hiện trong cụ thể hữu hình:

Chùa ẩn non mây trắng

Bóng in hàng liễu xanh

Mai chiều chuông đã tạnh

Vòng sóng còn long lanh.

Tiếng ngân (Giọt Trăng)

Đây và những gì tương tự như thế đây, là hình ảnh thiên nhiên đầy tình tự, là khoảng trời xanh tinh khiết còn lại trong đôi mắt long lanh của một nhà thơ trong cảnh xế chiều của chính đời mình, và của cả một thời đại thi ca Việt Nam. Tiếng chuông chùa Hải Đức trên đồi trại thủy kia, sát bên thành phố ấy, sớm và chiều vẫn lạc loài, lan xa trong cô độc, trong sự sống của thành phố đang trôi đi dưới những tiếng nổ ròn rã và tốc độ vội vàng của đủ các loại động cơ. Những tiếng chuông lạc loài, một hồn thơ cô quạnh, và còn gì nữa? Những giọt lệ – những giọt lệ đoàn viên trong nỗi hoài thương tha thiết:

Từng giọt châu rơi mắt mẹ hiền

Mừng con lưu lạc trở đoàn viên

Neo thu bến tạnh thuyền sương sóng

In bóng chùa xưa trắng nửa hiên.

Chuông khuya (Động bóng chiều)

Vậy thiên nhiên có nói gì chẳng? Thì đây: bốn mùa đến rồi đi, và rồi lại đến. Nhưng ngôn ngữ của loài người là gì, trên một cung bậc nào đó?

(Trích từ tập “Quách Tấn - Qua cái nhìn văn học của nhiều tác giả – Nhà xuất bản trẻ – 1994”)